|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 208/BC-UBND  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 7 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm;**

**phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019**

*(Báo cáo của UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, quán triệt phương châm hành động năm 2019 của Chính phủ*:"kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả",* Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình triển khai kế hoạch năm 2019, xác định 8 nội dung trọng tâm tập trung chỉ đạo và 74 nhiệm vụ cụ thể, tạo khung định hướng để các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngay từ tháng đầu của năm 2019.

Triển khai nhiệm vụ kế hoạch có mặt thuận lợi từ xu thế tích cực của năm 2018; trong nước kinh tế vĩ mô ổn định, duy trì mức tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát; đối với tỉnh ta kinh tế tiếp tục đà tăng trưởng, tình hình chung ổn định. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm cho thấy kết quả đạt được khá toàn diện, một số chỉ tiêu kế hoạch đạt kết quả cao, tạo đà thuận lợi cho 6 tháng cuối năm.

Tuy vậy vẫn còn nhiều khó khăn thách thức; tình hình quốc tế và khu vực diễn biến phức tạp, khó lường, tác động trực tiếp đến ổn định kinh tế vĩ mô trong nước; đối với tỉnh ta, tăng trưởng ngành kinh tế động lực có xu hướng chậm lại, dự án trọng điểm chậm tiến độ, huy động nguồn lực đầu tư xã hội còn hạn chế, dịch bệnh chăn nuôi ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống. Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm và trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ là rất nặng nề; đòi hỏi dự báo, nhận định đánh giá đúng tình hình, quyết tâm nỗ lực cao để có thể hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch cả năm 2019, góp phần đạt kết quả cao nhất mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

 **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 6 tháng đầu năm 2019:

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 12,78%

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 14.320 tỷ đồng (đạt 37% kế hoạch)

- Sản lượng lương thực: 37,24 vạn tấn (đạt 73% kế hoạch năm)

 - Kim ngạch xuất khẩu: 517,34 triệu USD (đạt 47% kế hoạch)

- Tổng thu ngân sách: 7.002 tỷ đồng (đạt 53% dự toán); trong đó: thu nội địa: 3.283 tỷ đồng (đạt 52,11% dự toán); thu xuất nhập khẩu: 3.717,5 tỷ đồng (đạt 53,8% dự toán)

 - Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 84% (kế hoạch trên 88%)

 - Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 8,9% (kế hoạch 8,9%)

 - Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 25 giường (kế hoạch 25 giường)

 - Giải quyết việc làm mới 11.843 lao động (đạt 50,4% kế hoạch)

**1. Lĩnh vực kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 12,78% (khu vực nông nghiệp tăng 2,58%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 26,23%, khu vực dịch vụ tăng 4,10%)[[1]](#footnote-1). Ngành công nghiệp duy trì vai trò động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đóng góp 10,15 điểm phần trăm trong mức tăng trưởng chung 12,78%. Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 14,02%, công nghiệp - xây dựng 46,84%, dịch vụ 39,14%; tiếp tục chuyển dịch tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp[[2]](#footnote-2).

1.1. Nông nghiệp

Trong điều kiện gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, thời tiết diễn biến phức tạp, nhưng với sự chủ động, quyết liệt, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ kịp thời các giải pháp phòng ngừa, khôi phục sản xuất nên nhiều chỉ tiêu lĩnh vực sản xuất nông nghiệp vượt kế hoạch và đạt cao so với cùng kỳ; tổng giá trị sản xuất đạt trên 10.238 tỷ đồng (tăng 8,72%); tổng sản lượng lương thực đạt trên 37,24 vạn tấn (tăng 6,88 vạn tấn so với cùng kỳ).

Sản xuất vụ Đông tăng cả về diện tích, năng suất, sản lượng[[3]](#footnote-3). Sản xuất lúa vụ Xuân 2019 được mùa; diện tích gieo cấy lúa đạt 59.460 ha (đạt 101% KH), năng suất bình quân đạt 56,05 tạ/ha, sản lượng đạt trên 33,33 vạn tấn[[4]](#footnote-4) (đạt 101,7% KH). Diện tích các cây trồng cạn đạt trên 24.809 ha (tăng 770 ha so với cùng kỳ), năng suất, sản lượng đều tăng[[5]](#footnote-5). Sản xuất cây ăn quả có múi tiếp tục mở rộng, diện tích trồng mới đạt 226 ha[[6]](#footnote-6), phát triển nhanh các mô hình cam, bưởi Phúc Trạch áp dụng quy trình thâm canh, VietGAP với quy mô đạt trên 628,2ha (tăng 485,5ha so với năm 2018)

Chăn nuôi lợn đối mặt với khó khăn, dịch bệnh diễn biến phức tạp[[7]](#footnote-7); đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện ở Việt Nam, lây lan nhanh 60 tỉnh thành cả nước, buộc phải tiêu hủy tổng số trên 2,8 triệu con lợn[[8]](#footnote-8). Đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch; bước đầu kiểm soát khá hiệu quả, làm chậm được việc lây lan dịch vào địa bàn tỉnh ta và giảm thiệt hại đáng kể so với nhiều địa phương cả nước[[9]](#footnote-9); tuy vậy diễn biến phức tạp của dịch ảnh hướng lớn đến sản xuất, tổng đàn lợn còn 393.054 con (giảm 9,62%)[[10]](#footnote-10). Chăn nuôi gia cầm phát triển khá mạnh, tổng đàn 8,36 triệu con (tăng 3,35%). Chăn nuôi hươu duy trì tổng đàn trên 35,2 nghìn con[[11]](#footnote-11). Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 55 nghìn tấn (tăng 2,07%), trong đó thịt lợn 37,5 nghìn tấn (tăng 1,86%), thịt gia cầm trên 9,8 nghìn tấn (tăng 6,6%).

 Công tác quản lý, bảo vệ rừng được tập trung chỉ đạo; đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp ngăn ngừa, PCCCR[[12]](#footnote-12); tuy vậy Hà Tĩnh có diện tích rừng thuộc diện dễ cháy lớn, cùng với nắng nóng gay gắt kéo dài[[13]](#footnote-13), đến ngày 02/7/2019 toàn tỉnh phát sinh 12 vụ cháy rừng[[14]](#footnote-14), đã phát hiện sớm và kịp thời huy động các lực lượng, hạn chế thiệt hại do cháy rừng gây ra. Rà soát, tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 5 dự án phát triển hạ tầng kinh tế; nghị quyết về điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất theo Nghị quyết 75/NQ-CP.

 Sản xuất thủy sản duy trì tăng trưởng khá cả về nuôi trồng và khai thác hải sản; tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm đạt trên 22.373 tấn (tăng 11,93% so với cùng kỳ năm trước)[[15]](#footnote-15). Tập trung các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU); rà soát, đánh giá hiệu quả các tàu cá vỏ thép đóng mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

 1.2. Xây dựng nông thôn mới

Chương trình MTQG xây dựng NTM, đô thị văn minh tiếp tục được tập trung chỉ đạo, triển khai kế hoạch sớm và cụ thể hơn. Phê duyệt danh sách 10 xã đăng ký đạt chuẩn NTM nâng cao và 6 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2019; chấp thuận và giao bổ sung 23 tổ chức đơn vị đỡ đầu 25 xã xây dựng NTM. Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP 2019, kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM. Kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và Chương trình OCOP giai đoạn 2015-2020.

Một số xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2019 đã hoàn thành nhiều khối lượng công việc[[16]](#footnote-16). Các huyện Vũ Quang, Can Lộc, Lộc Hà, Đức Thọ tập trung triển khai tiêu chí NTM cấp huyện và hoàn thành tiêu chí xã đạt chuẩn NTM. Kết cấu hạ tầng thiết yếu tiếp tục được nâng cấp, hoàn thiện; làm mới 250 km đường GTNT (đạt 39,6% kế hoạch), 25 km kênh mương nội đồng (đạt 27% kế hoạch) theo cơ chế hỗ trợ xi măng. Việc nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư gắn với xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu được phát động và lan tỏa nhanh ở nhiều địa phương[[17]](#footnote-17). Vệ sinh môi trường trong khu dân cư có chuyển biến tích cực[[18]](#footnote-18)

 1.3. Công nghiệp; thương mại dịch vụ

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 32,39% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó công nghiệp chế biến chế tạo tăng 37,51%, đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng chung toàn ngành[[19]](#footnote-19). Sản xuất một số sản phẩm công nghiệp chủ lực tăng khá so với cùng kỳ[[20]](#footnote-20). Sản lượng phôi thép ước đạt 3,1 triệu tấn, trong đó sản lượng thép cuộn và thép dây ước đạt 2,5 triệu tấn (tăng 0,8 triệu tấn so với cùng kỳ, đạt 46% kế hoạch)[[21]](#footnote-21). Việc chuyển đổi công nghệ dập cốc ướt sang khô được FHS đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trước 30/6/2019 theo cam kết.

Dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2 đã được Bộ Công Thương báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ ký hợp đồng BOT, PPA (mua bán điện); Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF Vũ Quang hoàn thành đầu tư, đi vào sản xuất; Nhà máy điện mặt trời Cẩm Hòa, Cẩm Xuyên (CT CP Hoành Sơn) đã hòa lưới điện quốc gia từ ngày 06/6/2019. Các dự án công nghiệp: Nhà máy may xuất khẩu Haivina Hồng Lĩnh (Hàn Quốc), nhà máy điện mặt trời Solar Park Cẩm Xuyên, Hương Sơn (nhà đầu tư Đức) được tích cực triển khai[[22]](#footnote-22). Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê đang tiếp tục được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì bổ sung đánh giá (các hệ lụy do dừng dự án và giải pháp xử lý) báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thành công Hội thảo kết nối doanh nghiệp đầu tư, cung cấp, sử dụng nguyên vật liệu, sản phẩm của công nghiệp gang thép[[23]](#footnote-23).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 22.260 tỷ đồng, tăng 10,11% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó: tổng mức bán lẻ đạt 18.859 tỷ đồng (tăng 10,52%), doanh thu dịch đạt 3.401 tỷ đồng (tăng 8,55%). Triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nhân dân trong dịp lễ Tết; phát triển hệ thống phân phối bán lẻ; chú trọng và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Tiếp tục đôn đốc chuyển đổi mô hình quản lý và xã hội hóa đầu tư chợ trên địa bàn tỉnh[[24]](#footnote-24).

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của tỉnh trên địa bàn đạt 1,991 tỷ USD, tăng 179% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 517,34 triệu USD (đạt 47,03% kế hoạch, tăng 77,2% so với cùng kỳ); các mặt hàng xuất khẩu truyền thống tăng trưởng khá[[25]](#footnote-25); xuất khẩu của FHS đạt 443 triệu USD, chiếm 85,6% tổng kim ngạch, riêng thép xuất 421 triệu USD, chiếm 81,4% tổng kim ngạch. Nhập khẩu 1,474 tỷ USD (đạt 52% kế hoạch, gấp 3,6 lần cùng kỳ), chủ yếu từ nhập khẩu thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất dự án FHS.

1.4. Ngân sách, tín dụng, đầu tư

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 7.002 tỷ đồng, đạt 53,05% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó: Thu nội địa 3.284,62 tỷ đồng (đạt 52,14% dự toán, tăng 5,99% so với cùng kỳ), bao gồm tiền đất 823 tỷ (đạt 58,79% dự toán, tăng 34,49%), thu thuế, phí đạt 2.460 tỷ (đạt 50,2% dự toán, tăng 2% so với cùng kỳ), một số nguồn thu chủ yếu ước đạt trên 50% dự toán[[26]](#footnote-26). Thu xuất nhập khẩu 3.717,5 tỷ (đạt 53,8% dự toán, tăng 30,44% so với cùng kỳ)[[27]](#footnote-27).

Tổng chi ngân sách địa phương đạt 7.481 tỷ đồng, bằng 48% dự toán HĐND tỉnh; trong đó chi đầu tư phát triển đạt 2.319 tỷ đồng, bằng 68% dự toán HĐND tỉnh giao; chi thường xuyên đạt 4.548 tỷ đồng, bằng 43% dự toán; chi các khoản khác đạt 614 tỷ đồng[[28]](#footnote-28), bằng 30% dự toán. Cơ bản thực hiện theo tiến độ dự toán giao đầu năm, đáp ứng việc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất cấp bách, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Triển khai kịp thời, có hiệu quả các giải pháp của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước và của tỉnh liên quan đến hoạt động ngân hàng[[29]](#footnote-29). Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 53.500 tỷ đồng, tăng 10,30% so với đầu năm[[30]](#footnote-30); dư nợ đạt 46.358 tỷ đồng, tăng 7,15% so với đầu năm; nợ xấu đến ngày 31/5/2019 chiếm 1,46% tổng dư nợ.

Kịp thời phân bổ và thông báo kế hoạch vốn đầu tư năm 2019[[31]](#footnote-31). Tập trung xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản và bố trí vốn công trình chuyển tiếp; tăng cường kiểm soát phát sinh nợ, nhất là nợ xây dựng NTM. Giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 2.360 tỷ đồng, bằng 50,56% kế hoạch[[32]](#footnote-32).

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 14.320 tỷ đồng (đạt 37% kế hoạch, bằng 101,15% so với cùng kỳ); trong đó vốn đầu tư khu vực nhà nước thực hiện ước đạt 2.641 tỷ đồng (đạt 41,09% kế hoạch, tăng 15,64% cùng kỳ), vốn của doanh nghiệp trong nước 3.190 tỷ đồng (đạt 62,8% kế hoạch, bằng 213% cùng kỳ)[[33]](#footnote-33), vốn khu vực dân cư 4.700 tỷ đồng (đạt 55% kế hoạch, bằng 112,5% cùng kỳ), vốn khu vực FDI 3.790 tỷ đồng (đạt 20,3% kế hoạch, bằng 61,14% cùng kỳ)[[34]](#footnote-34). Vốn FDI giảm mạnh so với cùng kỳ và không còn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn như những năm trước[[35]](#footnote-35).

1.5. Phát triển doanh nghiệp; thu hút đầu tư:

Thành lập mới 566 doanh nghiệp, 1.423 hộ kinh doanh và 18 HTX[[36]](#footnote-36). Số doanh nghiệp thành lập mới tăng 10,9%, doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng 43,56% và doanh nghiệp có kê khai phát sinh thuế tăng 7% so với cùng kỳ năm 2018. Tuy vậy, số doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động tăng[[37]](#footnote-37), doanh nghiệp kê khai phát sinh thuế chiếm tỷ lệ thấp so với tổng số doanh nghiệp đang hoạt động[[38]](#footnote-38), tiến độ thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đang còn thấp so với dự toán[[39]](#footnote-39); số HTX thành lập mới giảm 25% so với cùng kỳ năm 2018.

Nhiệm vụ xúc tiến đầu tư, tạo thuận lợi TTHC cho nhà đầu tư đăng ký dự án và triển khai dự án đầu tư tiếp tục được tập trung chỉ đạo; tăng cường kiểm tra rà soát, nắm tình hình, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư sử dụng đất. Thu hút đầu tư 63 dự án trong nước tổng vốn đăng ký 1.381 tỷ đồng và 4 dự án FDI vốn đăng ký 6,16 triệu USD. Lĩnh vực đầu tư đa dạng, thu hút được một số dự án quy mô khá lớn về sản xuất công nghiệp, đầu tư kết cấu hạ tầng CCN, y tế, du lịch[[40]](#footnote-40).

 **2. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội**

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về văn hóa, thể thao và du lịch. Tổ chức tốt các hoạt động phục vụ sự kiện chính trị văn hoá; bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích; bảo tồn và phát huy Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; trình xếp hạng 4 di tích cấp quốc gia[[41]](#footnote-41); sưu tầm bổ sung hiện vật tại Bảo tàng và các Khu di tích; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình dự án trọng điểm[[42]](#footnote-42). Công tác quản lý và tổ chức lễ hội chuyển biến tích cực, góp phần thu hút du khách. Chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hoá gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tiếp tục được nâng cao. Các hoạt động TDTT quần chúng diễn ra sôi nổi rộng khắp; thể thao thành tích cao tham gia 15 giải đạt 70 HC, trong đó có 5 giải quốc tế giành 10 HC, hoàn thành chỉ tiêu 6 tháng đầu năm. Tiếp nhận, ra mắt Câu lạc bộ bóng đá Hồng Lĩnh Hà Tĩnh và đang thi đấu thành công tại mùa giải hạng nhất quốc gia. Tổ chức tốt Hội thảo kết nối đầu tư phát triển du lịch Hà Tĩnh và các hoạt động khai trương mùa du lịch biển 2019; hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tiếp tục được tăng cường. Tổng khách du lịch đến Hà Tĩnh 6 tháng đầu năm đạt 1,05 triệu lượt (tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2019)[[43]](#footnote-43)

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; tổ chức tuyển dụng giáo viên bậc mầm non, tiểu học; kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2018-2019; kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020; tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 an toàn, nghiêm túc; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất chuẩn bị triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định. Giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, Hà Tĩnh tiếp tục dẫn đầu cả nước về tỷ lệ học sinh đạt giải kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2018-2019, đạt kết quả cao tại cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh phổ thông toàn quốc[[44]](#footnote-44). Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững.

Hoạt động KH&CN được tăng cường trên các lĩnh vực, nhất là công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Triển khai 31 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh[[45]](#footnote-45), 7 nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước thuộc Chương trình nông thôn miền núi. Nhiều quy trình, công nghệ mới, tiên tiến được nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao[[46]](#footnote-46). Công tác xác lập quyền sở hữu trí tuệ đạt kết quả tốt so với cùng kỳ năm 2018[[47]](#footnote-47). Các đơn vị sự nghiệp tăng cường các hoạt động dịch vụ KH&CN theo cơ chế thị trường.

Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai từ đầu năm; tình hình dịch bệnh cơ bản ổn định[[48]](#footnote-48). Tổ chức các hoạt động hưởng ứng lễ phát động Chương trình sức khỏe Việt Nam; tăng trường công tác tuyên truyền chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đặc biệt phòng chống bệnh tăng huyết áp và đái tháo đường[[49]](#footnote-49). Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì, đảm bảo an toàn. Công tác bảo đảm ATVSTP được quan tâm, chỉ đạo và tăng cường giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm[[50]](#footnote-50). Hoàn thành bàn giao nhân lực và nhiệm vụ y tế học đường về y tế cơ sở[[51]](#footnote-51). Nâng cao chất lượng bệnh viện, phát triển kỹ thuật chuyên môn bệnh viện các tuyến; xây dựng kế hoạch tiếp nhận kỹ thuật mới chuyên ngành từ bệnh viện hạt nhân theo Đề án bệnh viện vệ tinh. Hoàn thiện kết nối liên thông giữa các phần mềm khám bệnh, chữa bệnh vào phần mềm hồ sơ sức khỏe; tỷ lệ hồ sơ sức khỏe được tạo lập trên phần mềm đạt chất lượng và có các thông tin theo quy định (tỷ lệ 89%). Triển khai hợp tác, nhận hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị, đào tạo chuyển giao kỹ thuật lĩnh vực kiểm soát nhiễm khuẩn và sàng lọc bệnh đái tháo đường cho người dân > 40 tuổi từ Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hà Nội và Quỹ Thiện tâm VinGroup. Thu hút xã hội hóa đầu tư, khởi công xây dựng Bệnh viện quốc tế TTH Hà Tĩnh quy mô 390 giường bệnh tại thành phố Hà Tĩnh.

Công tác thông tin tuyên truyền bảo đảm kịp thời, tập trung truyên truyền triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019, CCHC, xây dựng nông thôn mới, dự án trọng điểm, công tác đối ngoại, quảng bá đầu tư, du lịch, phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy rừng. Theo dõi, xử lý và phản hồi kịp thời các thông tin báo chí phản ánh. Chuẩn bị các phương án đảm bảo thông tin liên lạc. Phát huy tốt vai trò hệ thống truyền thanh cơ sở. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, điều hành, cải cách TTHC từng bước phát huy hiệu quả DVC TT; rà soát, nâng cao chất lượng hệ thống thông tin (cổng/trang thông tin điện tử, các phần mềm chuyên ngành, hệ điều hành tác nghiệp) và giám sát, thành lập đội ứng cứu sự cố chung của tỉnh, khắc phục kịp thời an toàn hệ thống thông tin tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Công tác lao động, việc làm, dạy nghề được tập trung chỉ đạo. Tổ chức tốt sàn giao dịch việc làm và hội nghị tư vấn kết nối, đáp ứng cung cầu lao động, không có tình trạng thiếu hụt lao động sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán; bảo đảm chế độ chính sách cho người lao động trong doanh nghiệp; cập nhật hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương trên địa bàn toàn tỉnh; xúc tiến các Chương trình hợp tác lao động với Hàn Quốc và CHLB Đức, Chương trình thực tập sinh Nhật Bản; chú trọng công tác phân luồng học sinh, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. 6 tháng đầu năm tổ chức 21 phiên giao dịch việc làm; giải quyết việc làm cho 11.840 lao động (đạt 51,5% kế hoạch, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2018)[[52]](#footnote-52); tuyển mới dạy nghề 4.130 học viên (đạt 22% kế hoạch, bằng 99% so với cùng kỳ 2018)[[53]](#footnote-53).

Thực hiện đồng bộ các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội. Tập trung xử lý hồ sơ tồn đọng, vướng mắc trong thực hiện chính sách; tiếp nhận và giải quyết 1.772 hồ sơ chế độ chính sách đối với người có công và nhân thân. Chuẩn bị tốt các điều kiện chăm lo Tết cho nhân dân; các ngành các cấp làm tốt công tác huy động nguồn lực hỗ trợ đối tượng chính sách trong dịp Tết. Chỉ đạo đánh giá toàn diện các chính sách giảm nghèo, rà soát khách quan, đúng đối tượng hộ nghèo, cận nghèo năm 2018 trên địa bàn toàn tỉnh để tiếp tục có các giải pháp thực hiện hiệu quả Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2019-2020; kết quả rà soát tỷ lệ hộ nghèo còn 5,82%, hộ cận nghèo 5,91% (số đã báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2018: tỷ lệ hộ nghèo 6,92%, hộ cận nghèo 6,57%). Số người tham gia BHXH, BHYT, BH thất nghiệp đạt 1,095 triệu người[[54]](#footnote-54); tổng số thu/chi BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là 1.140 tỷ đồng/2.170 tỷ đồng.

**3. Công tác quy hoạch; quản lý xây dựng, đô thị; tài nguyên môi trường**

Tập trung rà soát Quy hoạch tổng thể đến năm 2020 và lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030; tổ chức nhiều hội nghị lấy ý kiến góp ý, phản biện của các tổ chức, chuyên gia; bám sát Bộ Kế hoạch và Đầu tư để có hướng dẫn kịp thời, xử lý vướng mắc trong quá trình hoàn thiện báo cáo Quy hoạch. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc đơn vị tư vấn nước ngoài hoàn thiện Quy hoạch theo Thông báo kết luận số 111-KL/TU ngày 08/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đã ban hành quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng và cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở 5 năm và năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Lập đề án thành lập thị trấn Lộc Hà, đề án công nhận đô thị Nghèn mở rộng đạt tiêu chí đô thị loại IV. Thành phố Hà Tĩnh được công nhận là đô thị loại II tại Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 27,4%. Tập trung chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ trợ nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ chính sách vùng ngập lụt; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã có 4.431/5.118 hộ hoàn thành xây dựng nhà ở, đạt tỷ lệ 86,6%.

Tập trung chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bồi thường GPMB, cấp đổi GCNQSD đất, tăng cường quản lý khoáng sản, giải quyết tồn đọng. Hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2020. Đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với đo đạc bản đồ địa chính của hộ gia đình, cá nhân[[55]](#footnote-55). Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy Văn phòng Đăng ký đất đai[[56]](#footnote-56). Tiếp tục tập trung chỉ đạo xử lý các tồn đọng lĩnh vực tài nguyên môi trường, nhất là các vụ việc tồn đọng kéo dài, giải quyết tồn đọng về đất đai, bồi thường, GPMB, tái định cư địa bàn thị xã Kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng[[57]](#footnote-57). Tăng cường quản lý nhà nước lĩnh vực khoáng sản; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2019 theo đúng quy định; lực lượng công an, ngành tài nguyên môi trường và các địa phương vào cuộc quyết liệt, xử lý nghiêm hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép. Kiểm tra môi trường cơ sở sản xuất, cơ sở nuôi trồng thủy sản và xử lý rác thải; đánh giá tình hình thực hiện Đề án quản lý chất thải rắn tại các địa phương gắn với đánh giá hiệu quả các lò đốt CTR sinh hoạt trên địa bàn; Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về công tác phân loại rác tại nguồn cho 03 địa phương[[58]](#footnote-58). Duy trì giám sát chặt chẽ quá trình vận hành sản xuất và khắc phục vi phạm dự án Formosa.

**4. Nội vụ, cải cách hành chính**

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6, các chủ trương kết luận của Tỉnh ủy và kế hoạch của UBND tỉnh; triển khai Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế giai đoạn 2019-2021. Tập trung cao chỉ đạo sắp xếp, sáp nhập xã theo Nghị quyết 37 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 653 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã phê duyệt phương án tổng thể thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021 (Quyết định số 1014-QĐ/TU ngày 12/6/2019); theo phương án phê duyệt, tổng số xã thực hiện sắp xếp trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh là 80 đơn vị (trong đó có 51/63 xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp, 19 xã liên quan và 10 xã khuyến khích sắp xếp), đạt 127% số xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp; giảm 46 xã, hình thành 34 xã mới[[59]](#footnote-59).

Kiện toàn Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, hồ sơ TTHC, nâng cao chất lượng Trung tâm Hành chính công. Thành lập Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện quy chế và bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh). Ban hành Kế hoạch hành động số 126/KH-UBND ngày 07/5/2019 triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

 Kết quả công bố các chỉ số cấp tỉnh năm 2018 Hà Tĩnh tiếp tục có chuyển biến tích cực, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 10 bậc (xếp thứ 23 cả nước), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tăng 5 bậc (xếp thứ 7 cả nước), Chỉ số CCHC (Par Index) tăng 4 bậc (xếp thứ 13 cả nước), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước (SIPAS) tăng 12 bậc (xếp thứ 4 cả nước)

**5. Công tác thanh tra, tư pháp**

Tập trung thanh tra chuyên đề, thanh tra trách nhiệm công vụ. Chỉ đạo rà soát các kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019 bảm đảm không chồng chéo, trùng lặp đối tượng trong lập kế hoạch và phối hợp thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện 246 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 3.737 tổ chức, cá nhân; đã phát hiện sai phạm tại 1.019 tổ chức, cá nhân[[60]](#footnote-60). Tình hình khiếu nại tố cáo trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh mới nhiều vụ việc phức tạp; toàn tỉnh tiếp 2.123 lượt người (giảm 6,1% so với cùng kỳ), 38 đoàn đông người (giảm 13 đoàn), tiếp nhận 1.483 đơn (giảm 0,34% % so với cùng kỳ), đã giải quyết 148/193 vụ việc khiếu nại, tố cáo (đạt tỷ lệ 76,68%).

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, quyết định về phòng chống tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”, triển khai kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2019, ban hành Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019, triển khai thi hành Luật tố cáo và Luật phòng chống tham nhũng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa. Khởi tố điều tra, truy tố 02 vụ án/02 bị can về tội lạm dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản và tội tham ô tài sản[[61]](#footnote-61).

Tập trung tuyên truyền hướng dẫn các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV. Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Kịp thời rà soát công bố các văn bản hết hiệu lực. Hoàn thành tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh giai đoạn 2014 - 2018. Triển khai đồng bộ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, phổ biến giáo dục pháp luật.

**6. Quốc phòng, an ninh; đối ngoại**

Các lực lượng duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức tốt lễ giao quân, ra quân huấn luyện năm 2019; các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống BĐBP và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân, 40 năm chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới Tây Bắc. Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược quốc phòng Việt Nam. Chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ tại các huyện Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Nghi Xuân, diễn tập phòng chống bão lụt huyện Kỳ Anh.

Tăng cường lực lượng bám nắm địa bàn cơ sở; triển khai đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2019 và 03 đợt cao điểm chuyên đề; phối hợp lực lượng phá thành công các chuyên án ma túy lớn, tập trung điều tra khám phá, bắt giữ nhiều đối tượng hoạt động tín dụng đen, đánh bạc, mua bán tàng trữ pháo nổ trái phép[[62]](#footnote-62), ra quân truy quét hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn toàn tỉnh. Tình hình an ninh các tuyến, địa bàn trọng điểm được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp. 5 tháng đầu năm xảy ra 55 vụ TNGT, làm chết 50 người, bị thương 32 người, thiệt hại tài sản khoảng 350 triệu đồng; so với cùng kỳ năm 2018 bằng số vụ, giảm 6 người chết, tăng 2 người bị thương.

Tích cực triển khai các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế gắn với xúc tiến quảng bá đầu tư. Tổ chức Chương trình gặp mặt, kết nối kiều bào Xuân Kỷ Hợi 2019. Đón và làm việc với Đại sứ, Trưởng phái đoàn Liên minh Châu Âu (EU) tại Việt Nam, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Mỹ, Bỉ, Australia tại Việt Nam, đoàn công tác các tỉnh Bolykhămxay, Khăm Muộn, Savannakhet, Thủ đô Viêng Chăn (CHDCND Lào); Đoàn công tác các tỉnh Nakhon Phanom, Nọng Khai, Udonthani (Vương quốc Thái Lan). Đón 42 đoàn với 352 lượt khách quốc tế đến Hà Tĩnh[[63]](#footnote-63). Triển khai thực hiện có hiệu quả, xử lý kịp thời công tác lãnh sự và bảo hộ công dân; tổ chức bàn giao hồ sơ và phân công quản lý, bảo vệ mốc quốc giới cho hai tỉnh Bolykhămxay và Khăm Muộn (CHDCND Lào)

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Tình hình 6 tháng đầu năm nhìn chung ổn định và tiếp tục chuyển biến tích cực. Các chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, thu ngân sách, xuất khẩu, số doanh nghiệp thành lập mới đều có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ và cả nước. Kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực. Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá toàn diện trong điều kiện không thuận. Sản lượng các sản phẩm công nghiệp chủ lực (thép, bia, điện) bảo đảm tiến độ kế hoạch. Thương mại dịch vụ duy trì đà tăng trưởng. Tín dụng tăng trưởng tốt. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng khá cao so với cùng kỳ. Tiến độ giải ngân đầu tư công về tổng thể cơ bản đạt yêu cầu đề ra.

Nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy được tập trung chỉ đạo; thực hiện quyết tâm chính trị cao nhất chủ trương sáp nhập xã dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực tiếp tục được chấn chỉnh, tăng cường[[64]](#footnote-64). Cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có chuyển biến tích cực. Các lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả. Đời sống nhân dân ổn định. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động hợp tác đối ngoại được củng cố, phát huy.

Đạt được kết quả trên, có mặt thuận lợi từ kết quả đạt được của năm 2018, tình hình chung ổn định, dự án trọng điểm tiếp tục phát huy động lực thúc đẩy tăng trưởng; sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ của Trung ương; cùng với chỉ đạo điều hành sát sao, xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung chỉ đạo, chú trọng bám sát, giải quyết các vấn đề từ cơ sở; tinh thần trách nhiệm các cấp các ngành được nâng lên.

***Về tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức:***

Việc duy trì tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng cuối năm và thực hiện mục tiêu tăng trưởng cả năm 12% còn nhiều khó khăn thách thức[[65]](#footnote-65). Tăng trưởng công nghiệp xu hướng giảm dần do sản xuất thép đã đi vào ổn định sản lượng. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 và xây dựng bến số 5, 6 cảng Vũng Áng chậm tiến độ ảnh hưởng lớn đến kế hoạch huy động vốn đầu tư 6 tháng cuối năm.

Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn; nắng nóng kéo dài gây hạn hán, thiếu nước diện rộng; tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng cao, đã xẩy ra một số vụ cháy rừng gây thiệt hại lớn; dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; dịch tả lợn Châu Phi đang tiếp tục phát sinh, lây lan nhanh, nguy cơ xâm nhiễm vào cơ sở chăn nuôi lợn tập trung quy mô lớn là rất cao, trong khi việc tổ chức phòng chống dịch, tiêu hủy lợn bệnh ở một số địa phương chưa kịp thời, không đảm bảo yêu cầu; hệ thống thú y chưa được kiện toàn, củng cố theo đúng quy định của Luật Thú y, chưa chủ động tham mưu hiệu quả cho chính quyền cơ sở, chưa chủ động giám sát, tổ chức thực hiện nghiêm các giải pháp về thú y.

Xây dựng huyện nông thôn mới triển khai chậm, thiếu tập trung, khối lượng đạt thấp; tiến độ, khối lượng thực hiện một số xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2019 chưa đạt yêu cầu; triển khai Chương trình OCOP ở cơ sở còn lúng túng; triển khai kế hoạch cung ứng xi măng chưa kịp thời, tiến độ làm đường GTNT theo cơ chế hỗ trợ xi măng đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ[[66]](#footnote-66)

Các vụ việc tồn đọng, nhất là vụ việc phức tạp, kéo dài đã có phương án, giải pháp nhưng chưa được xử lý dứt điểm. Tiến độ một số dự án trọng điểm còn chậm, vướng mắc[[67]](#footnote-67). Công tác GPMB chưa bảo đảm yêu cầu, chậm bàn giao mặt bằng, ảnh hưởng đến tiến độ thi công dự án, nhất là các dự án trọng điểm.

Hoạt động doanh nghiệp đang còn khó khăn; số doanh nghiệp rút khỏi thị trường tăng, tỷ lệ doanh nghiệp có thuế phát sinh đạt thấp. Nợ xấu tín dụng giảm nhưng phát sinh các khoản nợ lớn khó xử lý[[68]](#footnote-68).

Trên lĩnh vực văn hóa xã hội: Việc công nhận danh hiệu văn hóa nhiều địa phương chưa thực chất, chưa chú trọng nâng cao chất lượng[[69]](#footnote-69); thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang chưa nghiêm; xây dựng văn hóa công sở chưa được quan tâm đúng mức, đạt tỷ lệ thấp; sự vào cuộc của hệ thống chính trị thực hiện chính sách du lịch chưa đồng bộ. Việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học, sắp xếp hệ thống trường lớp và huy động đóng góp xây dựng cơ sở vật chất trường học còn chậm. Chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở vẫn chưa đồng đều, đặc biệt tại một số trạm y tế xã, phường chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu đội ngũ bác sỹ có tay nghề cao; vấn đề an toàn thực phẩm ngày càng phức tạp, khó khăn trong công tác quản lý; tỷ lệ tiêm chủng trẻ em dưới 1 tuổi thấp[[70]](#footnote-70), tỷ lệ sinh con thứ 3 tăng; tỷ lệ dân số tham gia BHYT có xu hướng giảm. Công tác thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT của một số đơn vị còn chậm. Tỷ lệ hộ nghèo sau rà soát giảm nhưng còn cao so với cả nước (cả nước 5,35%).

Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo các Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết HĐND tỉnh còn chậm, chưa tập trung cao và quyết liệt trong kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết vướng mắc ở cơ sở[[71]](#footnote-71). Triển khai chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đặt ra yêu cầu cao về nội dung và tiến độ thực hiện. Cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư, nhất là cải cách thủ tục hành chính có mặt chưa đi vào thực chất và hiệu quả. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã phát huy nhưng chưa đạt tỷ lệ theo yêu cầu.

Công tác hoàn thiện bản đồ sau cấp giấy, xử lý đất có nguồn gốc trước 1980 tiến độ chậm[[72]](#footnote-72). Quy hoạch và thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng còn hạn chế, bất cập. Việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát cải tạo phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ thực hiện chưa hiệu quả, thiếu kiên quyết. Hoạt động khai thác khoáng sản phục vụ xây dựng hạ tầng NTM còn nhiều tồn tại; khai thác khoáng sản trái phép mặc dù được kiềm chế nhưng duy trì, kiểm soát còn gặp nhiều khó khăn”. Công tác bảo vệ môi trường, xử lý rác thải còn nhiều khó khăn thách thức.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định; tội phạm ma túy trên tuyến biên giới xâm nhập vào Việt Nam qua Hà Tĩnh gia tăng; các loại tội phạm về trật tự xã hội tiếp tục diễn biến phức tạp[[73]](#footnote-73). Kết quả giảm các tiêu chí TNGT chưa bền vững, xảy ra các vụ TNGT đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn. Tình hình công dân khiếu kiện đông người, vượt cấp lên tỉnh, ra Trung ương vẫn diễn ra phức tạp.

Những khó khăn hạn chế trên có nguyên nhân cả khách quan và chủ quan. Về nguyên nhân khách quan, kinh tế cả nước đang còn nhiều thách thức; yếu tố đột phá thúc đẩy tăng trưởng không còn nhiều dư địa; tình hình dịch bệnh chăn nuôi, thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng kéo dài; chính sách pháp luật đầu tư, đất đai, xây dựng bất cập, thiếu đồng bộ, vướng mắc từ Trung ương. Về nguyên nhân chủ quan, đó là công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu chưa cao, sự phối kết hợp giữa các cấp, ngành và địa phương, công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc còn hạn chế; chưa bám sát cơ sở; chưa chủ động tham mưu; còn có hiện tượng đùn đẩy, né tránh nhiệm vụ, trách nhiệm; tổ chức bộ máy, chất lượng đội ngũ còn bất cập.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

Thực tiễn tình hình đặt ra yêu cầu không chủ quan trong chỉ đạo điều hành, đòi hỏi các ngành, địa phương, ngoài nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng được giao, cần nỗ lực cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2019. Trong định hướng chỉ đạo điều hành, vừa thực hiện đồng bộ nhiệm vụ giải pháp trước mắt, trong các tháng còn lại của năm để đạt mục tiêu chỉ tiêu kế hoạch, bám sát các nhóm nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Vừa tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm, dài hạn: Hoàn thành rà soát Quy hoạch tổng thể đến năm 2020 và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030. Xây dựng kế hoạch 5 năm chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Cơ cấu lại đầu tư Khu kinh tế Vũng Áng, xúc tiến công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực tăng thêm toàn ngành. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch dịch vụ, thúc đẩy phát triển trục ven biển Xuân Hội - Vũng Áng.

**1. Về sản xuất nông nghiệp**

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Ban Bí thư, Công điện của Tỉnh ủy về triển khai các biện pháp, giải pháp cấp bách phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi[[74]](#footnote-74), trong đó tập trung đồng bộ các giải pháp khoanh vùng, khống chế và xử lý các ổ dịch phát sinh để lây lan diện rộng; rà soát kiện toàn, củng cố hệ thống thú y các cấp. Rà soát tổng đàn lợn thực tế hiện có để khuyến cáo và có giải pháp kiểm soát, không tái đàn, tăng đàn ở những thời điểm và nơi có nguy cơ bùng phát dịch cao; áp dụng các biện pháp bảo vệ, có chính sách hỗ trợ duy trì 37 cơ sở nái ngoại để đảm bảo nguồn cung con giống cho tái đàn, phục hồi ngành chăn nuôi lợn sau khi dịch bệnh được kiểm soát. Tiếp tục triển khai Chương trình Zêbu hóa đàn bò, phát triển chăn nuôi gia cầm ở những vùng có điều kiện nuôi phù hợp; phát huy chuỗi chăn nuôi hươu, sản phẩm nhung hươu.

Quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp đầu vào, chủ động triển khai tốt phương án, giải pháp phòng, chống hạn hán, điều tiết nguồn nước tưới đảm bảo phục vụ sản xuất; thường xuyên kiểm tra, điều tra phát hiện kịp thời và chỉ đạo phòng trừ các dịch hại đối với cây trồng, đảm bảo sản xuất vụ Hè Thu - Mùa 2019 giành thắng lợi toàn diện. Nhân rộng mô hình cánh đồng lớn sản xuất lúa và các chuỗi sản xuất thâm canh, đạt chuẩn VietGAP. Thu hút doanh nghiệp liên kết xây dựng vùng nguyên liệu, tiêu thụ sản phẩm cam, bưởi Phúc Trạch. Đẩy nhanh tiến độ Dự án nông nghiệp công nghệ cao trên đất cát ven biển. Chủ động triển khai sản xuất vụ Đông né tránh thiên tai.

Triển khai quyết liệt các giải pháp phòng cháy, chữa cháy rừng; trọng tâm là thực hiện tốt phương án “4 tại chỗ”, duy trì chế độ thường trực 24/24 giờ, kịp thời phát hiện và huy động lực lượng, phương tiện xử lý ngay khi xảy ra điểm phát lửa. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch 71/KH-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 04 NQ/TU và Chương trình số 684-CT/TU về thực hiện Chỉ thị 13 của Ban Bí thư về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án liên quan rừng và đất lâm nghiệp.

Tiếp tục chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU); rà soát, kiến nghị xử lý các nội dung, tồn tại liên quan đến Nghị định 67/2014/NĐ-CP, Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển thủy sản. Thực hiện tốt Đề án sản xuất thủy sản năm 2019, trong đó tăng cường kiểm soát con giống, môi trường nuôi, hướng dẫn khuyến cáo người nuôi thực hiện tốt biện pháp phòng, chống dịch bệnh; phát triển mở rộng diện tích nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao, nuôi tôm trên cát. Chuẩn bị các thủ tục triển khai các Dự án xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá và Dự án phục hồi, tái tạo hệ sinh thái thủy sinh và nguồn lợi thủy sản.

**2. Xây dựng nông thôn mới**

Bám sát Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh để triển khai nhiệm vụ. Tập trung cao hơn cho tổ chức phát triển sản xuất, kinh tế vườn hộ; xử lý môi trường rác thải, chăn nuôi. Nâng cao mức độ đạt chuẩn tất cả các tiêu chí. Phát triển các sản phẩm điểm theo Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2019. Chỉ đạo toàn diện theo nhóm xã, ưu tiên cao nhóm xã khó khăn, số tiêu chí thấp, xã phấn đấu đạt chuẩn, xã phấn đấu đạt chuẩn nâng cao, xã phấn đấu đạt chuẩn kiểu mẫu năm 2019. Tập trung chỉ đạo các huyện phấn đấu đạt chuẩn, huy động nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện tiêu chí để 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới; tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản, nhất là làm đường giao thông nông thôn theo cơ chế hỗ trợ xi măng; tiến độ giải ngân vốn nông thôn mới năm 2019, kiểm soát chặt chẽ phát sinh nợ xây dựng.

**3. Phát triển công nghiệp, dịch vụ; phát huy vai trò động lực của khu kinh tế Vũng Áng**

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 18/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025. Tăng cường kết nối, hỗ trợ các nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu và thực hiện thủ tục đầu tư sau các cuộc hội thảo, hội nghị xúc tiến đầu tư. Triển khai hiệu quả công tác khuyến công, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh; phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp.

Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và triển khai các dự án Thủy điện Ngàn Trươi, dự án điện sinh khối, các dự án điện mặt trời, dự án điện gió, năng lượng từ chất thải rắn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan để chủ động kế hoạch, phương án khi Trung ương có quyết định chính thức về dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê.

Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Ban hành quy định về phát triển và quản lý chợ; đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi chợ theo phương án, lộ trình phê duyệt, đôn đốc đầu tư các chợ trung tâm. Chú trọng ứng dụng thương mại điện tử trong xúc tiến thương mại, tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh. Đẩy mạnh công tác huy động vốn và mở rộng đầu tư tín dụng có hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Phấn đấu tổng nguồn vốn huy động tăng trên 16% và tổng dư nợ tín dụng tăng trên 15% so với cuối năm 2018, giữ tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ dưới mức 3%.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các công trình kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Vũng Áng; các bến 3,4,5,6 cảng Vũng Áng; hệ thống cấp nước khu kinh tế; làm việc với Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan sớm hoàn thiện các thủ tục còn lại, phấn đấu khởi công dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2 trong quý III/2019. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ hậu cần, phát triển trung tâm dịch vụ cảng biển, logistics. Tăng cường công tác giám sát, bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác quản lý lao động nước ngoài, đảm bảo an ninh trật tự địa bàn Khu kinh tế.

**4. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh**

Trọng tâm là đổi mới, sắp xếp bộ máy thực hiện Nghị quyết 18, 19 Hội nghị Trung ương 6; nâng cao hiệu quả CCHC, cải thiện môi trường kinh doanh.

Tập trung cao chỉ đạo tổ chức thực hiện phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021, bảo đảm đúng lộ trình theo Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh; chủ động triển khai các nội dung phương án bảo đảm yêu cầu hiệu quả và tiến độ thực hiện; làm tốt công tác tuyên truyền vận động, tạo đồng thuận thống nhất; thực hiện đồng bộ các giải pháp về tổ chức bộ máy, giải quyết chế độ chính sách, cơ sở vật chất. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức năm 2019. Rà soát đề án vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết TW 6. Triển khai quy chế văn hóa công vụ. Ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu; ban hành quy chế và bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC tại các sở, ngành cấp tỉnh.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và các Trung tâm Hành chính công cấp huyện; trong đó tập trung cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, chú trọng sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, nêu cao tinh thần trách nhiệm phục vụ. Rà soát xử lý dứt điểm hồ sơ chờ bổ sung tồn đọng trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Chú trọng xây dựng văn hóa công sở; kiểm tra đôn đốc các cơ quan đơn vị đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa năm 2019.

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; Kế hoạch 126/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; gắn với việc nâng cao các chỉ số hiệu PCI, PAPI, Par Index, phát huy chỉ số cao điểm, khắc phục chỉ số chậm chuyển biến, thứ hạng thấp, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan đầu mối chủ trì, theo dõi các chỉ số. Tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 35 của Chính phủ. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Các ngành, địa phương liên quan bám sát chỉ đạo, chủ động tham mưu nhiệm vụ thực hiện các thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư các dự án của doanh nghiệp; thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về giải quyết kiến nghị đề xuất, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn. Tăng cường rà soát, kiểm tra đôn đốc, xử lý nghiêm dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không triển khai. Nắm tình hình tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án, nhất là các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư từ năm 2017 về trước.

**5. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công; thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách**

Triển khai kịp thời các quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư và triển khai các dự án khởi công mới, nhất là công trình khắc phục thiệt hại thiên tai năm 2017, các công trình dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, hạ tầng dân sinh. Tập trung chỉ đạo GPMB phục vụ thi công các dự án trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ thi công trước mùa mưa bão và thủ tục giải ngân, thanh quyết toán; ưu tiên giải ngân nhanh các khoản thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, hoàn trả vốn ứng trước; phấn đấu giải ngân các nguồn vốn đạt cao trong 3 quý đầu năm. Kiểm soát chặt chẽ phát sinh nợ xây dựng cơ bản; tiếp tục rà soát và có phương án tổng thể xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng nông thôn mới.

Tập trung cao nhiệm vụ thu ngân sách; tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thu; rà soát đánh giá tiến độ thu và chỉ tiêu thu để kịp thời có các giải pháp chỉ đạo thu đồng bộ, hiệu quả, sát tình hình; phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2019.

Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015. Điều hành, quản lý chi ngân sách bám sát dự toán, kiểm soát chặt chẽ, đúng chế độ quy định và phù hợp với tiến độ thu ngân sách thực tế. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài. Dành nguồn đảm bảo giải ngân các dự án đầu tư, trả nợ xây dựng cơ bản, thực hiện nhiệm vụ đột xuất, cấp bách, phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, an sinh xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới để kịp thời phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh các sai phạm.

Đối với các nhiệm vụ chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết; trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

**6. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, các sự kiện lớn. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Bảo tồn và phát huy tốt di sản văn hóa; đặc biệt là các di sản văn hóa đã được UNESCO công nhận. Tổ chức Hội nghị tôn vinh cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa tiêu biểu xuất sắc tỉnh Hà Tĩnh lần thứ nhất năm 2019. Xúc tiến, quảng bá du lịch, kết nối tour, tuyến du lịch; tích cực chủ động tham gia các hoạt động liên kết du lịch 4 tỉnh Bắc miền Trung.

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non, phổ thông; phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp hệ thống trường THPT, Đề án sắp xếp trường mầm non, tiểu học và THCS. Tiếp tục bố trí sắp xếp đội ngũ hợp lý, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên gắn với tinh giản biên chế. Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện, đại trà; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; chống bệnh thành tích trong ngành; củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục; đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp học sinh phổ thông. Triển khai Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa[[75]](#footnote-75). Khuyến khích và tạo thuận lợi xã hội hóa đầu tư cơ sở giáo dục chất lượng cao.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách, đề án KH&CN đã ban hành. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ vào sản xuất, đặc biệt là công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và năng lượng mới, công nghệ thông tin. Ưu tiên đầu tư các nhiệm vụ có tính ứng dụng cao vào sản xuất, kinh doanh. Lồng ghép các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng vào Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, thương hiệu và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; đổi mới sáng tạo; phát triển doanh nghiệp KH&CN, thị trường KH&CN.

Phát huy tốt vai trò của báo chí đặc biệt ở các nội dung “Báo chí tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2018-2019”; “Báo chí viết về ATGT”...Triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch Báo chí; tập huấn về phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí cho đội ngũ cán bộ cốt cán toàn tỉnh. Đảm bảo thông tin liên lạc trong PCTT và TKCN; ứng dụng CNTT cải thiện chỉ số tính minh bạch, tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và phát triển nông nghiệp thông minh; triển khai Khung kiến trúc CQĐT phiên bản 2.0.

Tiếp tục sắp xếp kiện toàn bộ máy ngành y tế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6; tập trung sắp xếp bộ máy gắn với phân cấp quản lý hệ thống y tế cơ sở theo Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Chú trọng công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh. Thực hiện các giải pháp và tăng cường công tác truyền thông nhằm thực hiện kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên phấn đầu đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại các tuyến; đầu tư khu xạ trị, triển khai hệ thống DSA (máy chụp mạch máu kỹ thuật số xoá nền) tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; triển khai thực hiện quy tắc 5S tại 100% các bệnh viện, cơ sở y tế dự phòng và các trạm y tế nhằm hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh và nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế. Chú trọng chỉ đạo tuyến dưới, tiếp nhận và chuyển giao kỹ thuật, phát triển kỹ thuật cao tuyến trên theo Đề án bệnh viện vệ tinh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý KCB, quản lý hồ sơ sức khoẻ, xây dựng cổng tra cứu thông tin hồ sơ sức khỏe cho người dân.

Triển khai kịp thời các đề án, chính sách về an sinh xã hội, giải quyết việc làm, chính sách lao động làm việc nước ngoài trình thông qua tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh. Cập nhật thông tin thị trường lao động năm 2019. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ dạy nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, chương trình hợp tác về xuất khẩu lao động với Hàn Quốc, Nhật Bản và CHLB Đức. Hoàn thiện Đề án sắp xếp, sáp nhập các trường trung cấp, trường cao đẳng công lập trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27-7; tiếp tục tập trung xử lý hồ sơ tồn đọng, vướng mắc trong thực hiện chính sách cho người có công. Thực hiện tốt các chính sách phúc lợi xã hội, an sinh xã hội; nhất là các chính sách phát triển sản xuất, hỗ trợ BHYT; tập trung các giải pháp phát triển đối tượng BHXH, BHYT; thực hiện chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy về hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ chính sách; đẩy nhanh tiến độ tiến độ hoàn thành Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát các chính sách hỗ trợ, phân nhóm đối tượng hộ nghèo trên địa bàn tỉnh để có giải pháp thực hiện hiệu quả Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2019-2020.

**7. Tài nguyên môi trường; phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu**

Lập danh mục công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 trình kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm; phê duyệt kế hoạch sử dụng đất bổ sung 6 tháng cuối năm 2019 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện. Xây dựng lộ trình, phương pháp để thực hiện tổng rà soát việc sử dụng đất các tổ chức được giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh; xử lý dứt điểm thu hồi đất, không để tình trạng lãng phí quỹ đất. Ban hành quy định về việc giao đất ở không qua hình thức đấu giá trên địa bàn tỉnh. Xây dựng ban hành bảng giá đất định kỳ 5 năm 2020-2024. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khắc phục các tồn tại hạn chế và xử lý vi phạm trên lĩnh vực tài nguyên khoáng sản theo các nội dung Thông báo kết luận số 225/TB-HĐND ngày 09/5/2019 tại phiện họp thứ 31 Thường trực HĐND tỉnh. Tiếp tục thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản các mỏ còn lại theo kế hoạch, quyết định của UBND tỉnh đã ban hành.

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về bảo vệ môi trường theo Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh uỷ và Nghị quyết 79/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương thực hiện Đề án quản lý chất thải trên địa bàn. Triển khai phân loại rác thải tại nguồn. Kiểm tra giám sát môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm. Giám sát hệ thống quan trắc tự động 24/24h. Tiếp tục duy trì giám sát chặt chẽ dự án Formosa; phối hợp các Bộ ngành liên quan thiết lập cơ chế giám sát mới sau khi FHS hoàn thành khắc phục toàn bộ 53/53 lỗi vi phạm; kiến nghị Bộ Xây dựng có hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng xỉ thép của Công ty FHS làm vật liệu xây dựng nhằm tránh lãng phí nguồn tài nguyên cũng như giải quyết được lượng xỉ thép phát sinh, tồn trữ tại dự án của Công ty FHS.

Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Chủ động các phương án ứng phó hạn hán, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trước mùa mưa bão. Kiểm tra rà soát, đẩy nhanh tiến độ thi công khắc phục thiệt hại do bão lụt đối với các công trình giao thông, thuỷ lợi; bảo đảm an toàn hồ chứa; kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành xả lũ; nâng cao công tác dự báo, cảnh báo; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống thiên tai cho người dân; bảo đảm nguồn dự phòng ứng phó sự cố thiên tai.

**8. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại tố cáo, các vụ việc tồn đọng**

Tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2019 đã được phê duyệt; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực hiện, đặc biệt là xử lý chồng chéo trùng lắp về đối tượng thanh tra là doanh nghiệp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn. Triển khai sâu rộng và đi vào thực chất các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi). Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí[[76]](#footnote-76); Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Nắm tình hình, phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu.

Theo dõi sát tình hình khiếu nại, tố cáo tại các địa phương; thường xuyên bám sát địa bàn cơ sở; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, nhất là đội ngũ ở cơ sở; giải quyết kịp thời khiếu nại tố cáo ngay từ khi mới phát sinh; khắc phục tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Triển khai hiệu quả Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Rà soát thực hiện các Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực HĐND tỉnh về giải quyết các vụ việc tồn đọng, chủ động tham mưu theo chức năng nhiệm vụ, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài đã có kết luận chỉ đạo, lộ trình và phương án xử lý. Tập trung giải quyết tồn đọng, vướng mắc ở Khu kinh tế Vũng Áng, TX Kỳ Anh, lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, quyết toán công trình dự án, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, GPMB. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, địa bàn, không để phát sinh các vụ việc phức tạp mới.

**9. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại**

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm mệnh lệnh, chỉ thị sẵn sàng chiến đấu của các cấp; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 46-CT/TW, Kết luận số 32-KL/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng huấn luyện, cập nhật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Chỉ đạo huyện Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Đức Thọ, Kỳ Anh làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ và diễn tập phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Chủ động nắm, dự báo tình hình, nhất là tình hình liên quan đến an ninh biên giới, an ninh chính trị nội bộ, văn hóa tư tưởng, tôn giáo, khiếu kiện, hoạt động của các hệ, loại đối tượng để tham mưu chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc, không để phát sinh phức tạp về an ninh trật tự. Tiếp tục tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự ATGT, có biện pháp căn cơ nhằm kiềm chế, làm giảm TNGT.

Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực; phục vụ tốt chủ trương quảng bá hình ảnh, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh, thúc đẩy giao lưu hợp tác kinh tế và văn hóa. Tổ chức các hoạt động kết nối, hợp tác với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam. Tổ chức Hội nghị cấp cao 9 tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan và các hoạt động bên lề tại Hà Tĩnh; chuẩn bị tốt nội dung, chương trình cho đoàn lãnh đạo tỉnh dự Hội nghị cấp cao Hà Tĩnh - Bolykhămxay, Hà Tĩnh - Khăm Muộn tổ chức tại hai tỉnh của Lào và các đoàn do lãnh đạo tỉnh dẫn đầu thăm và làm việc tại các nước theo kế hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục xúc tiến thiết lập mối quan hệ hữu nghị, hợp tác mới với các tỉnh, thành phố của các nước có nhiều điểm tương đồng với tỉnh Hà Tĩnh và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, chuyển giao công nghệ, giao lưu văn hóa như tỉnh Tula (Nga), bang MV (CHLB Đức), thành phố Pocheon (Hàn Quốc).

**10. Tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch 5 năm 2021-2025**

Kịp thời xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ; bám sát định hướng phát triển, xây dựng các chỉ tiêu chủ yếu phù hợp thực tiễn tình hình, gắn với rà soát đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020. Rà soát, bảo đảm cân đối nguồn lực thực hiện các đề án chính sách đã ban hành, thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế, tổ chức thực hiện kịp thời các đề án, chính sách đã được HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thứ 10. Chuẩn bị tốt các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm, nhất là các đề án chính sách dự kiến thông qua kỳ họp theo Nghị quyết số 131/NQ-HĐND kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh. Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII

**11. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2019**

Phát động đợt thi đua cao điểm hướng tới kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chú trọng định hướng trong hoạt động thông tin, tuyên truyền; thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn. Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, thông tin chỉ đạo điều hành và các vấn đề dư luận quan tâm; tạo niềm tin, đồng thuận và hình ảnh tích cực về Hà Tĩnh, nhất là về môi trường đầu tư, hoạt động của các dự án trọng điểm, bảo vệ môi trường. Kịp thời đấu tranh phản bác thông tin xấu, nhất là thông tin trên mạng xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong việc phối hợp tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện chủ trương, chính sách, tạo đồng thuận cao, phát huy sức mạnh của toàn xã hội phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Uỷ viên UBND tỉnh;- Lưu: VT, TH (70b) |  **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

1. trong đó tính riêng nông nghiệp tăng 7,05%, lâm nghiệp giảm 6,13%, thuỷ sản 7,37%, công nghiệp tăng 30,98%, xây dựng tăng 5,5%, dịch vụ tăng 4,84%, thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm tăng 1,55% [↑](#footnote-ref-1)
2. cơ cấu kinh tế cùng kỳ 2018: nông nghiệp 15,04%, CN-XD 42,65%, dịch vụ 42,31%. So với cùng kỳ năm 2018, tỷ trọng công nghiệp trong GRDP tăng từ 35,42% lên 40,05%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Rau các loại 4.743 ha (112,4% KH), năng suất 56,78 tạ/ha (tăng 0,37%), sản lượng 26.933 tấn (tăng 4,77%); ngô lấy hạt 4.434 ha (120% KH), năng suất 33,31 tạ/ha (tăng 5,6 tạ/ha), sản lượng 14.773 tấn (tăng 37%); khoai lang đạt 1.723ha, năng suất 58.94 tạ/ha (tăng 1,9 tạ/ha), sản lượng 10.156 tấn (tăng 13,9%) [↑](#footnote-ref-3)
4. Gần tương đương với vụ xuân năm 2018, là năm đạt sản lượng cao nhất trong 10 năm qua, với năng suất lúa 56,42 tạ/ha, sản lượng đạt 33,37 vạn tấn. [↑](#footnote-ref-4)
5. Diện tích ngô đạt 5.358ha (tăng 33,7%), năng suất ước đạt 52,05 tạ/ha, sản lượng 28.422 tấn (tăng 34,7%); rau loại: diện tích đạt 5.533ha (tăng 5,5%), năng suất trên 72,13 tạ/ha, sản lượng đạt trên 39.910 tấn (tăng 2,4%),... [↑](#footnote-ref-5)
6. Cam 122 ha, nâng tổng diện tích lên 6.714 ha; bưởi 104 ha, nâng tổng diện tích lên 3.164 ha [↑](#footnote-ref-6)
7. Từ cuối 2018 dịch LMLM gia súc phát sinh tại 28 xã, phường làm 3.711 con (trâu, bò, lợn) mắc bệnh, tiêu thủy. [↑](#footnote-ref-7)
8. Dịch xuất hiện ở Việt Nam từ đầu tháng 2/2019. Đến ngày 30/6/2019, dịch xảy ra tại 4.528 xã, 486 huyện thuộc 60 tỉnh; tại vùng Bắc Trung Bộ đã có 06/06 tỉnh có dịch, phải tiêu huỷ 30.000 con lợn (Hà Tĩnh 805 con). [↑](#footnote-ref-8)
9. ổ dịch đầu tiên xảy ra trên địa bàn tỉnh vào ngày 17/5/2019, sau hơn 4 tháng so với cả nước. Đến ngày 08/7/2019 đã xuất hiện tại 202 hộ, số lợn bị chết và tiêu hủy 787 con (34,8 tấn) [↑](#footnote-ref-9)
10. Giá thịt lợn dao động giảm xuống còn 32-37 ngàn đồng/kg, lợn giống 800-1.000 ngàn đồng/con; còn khoảng 50% số hộ đang nuôi với tổng đàn giảm 30-35% so với quy mô chuồng trại,... [↑](#footnote-ref-10)
11. Tháng 2/2019 sản phẩm nhung hươu đã được Bộ KH và CN cấp giấy CNĐK chỉ dẫn địa lý, cùng với Luật Chăn nuôi quy định hươu là đối tượng nuôi, tạo hành lang pháp lý cho phát triển, chế biến sâu các sản phẩm nhung hươu. [↑](#footnote-ref-11)
12. 6 tháng đầu năm trồng được 1.871 ha rừng sản xuất, chăm sóc 18.500 ha rừng trồng, khoán BVR 184.802 ha (đạt 100% KH); trồng 1,96 triệu cây phân tán (giảm 28,22%); sản lượng khai thác gỗ nguyên liệu đạt trên 124 nghìn m3; tỉnh đã ban hành trên 28 công văn, công điện, chỉ thị chỉ đạo, hướng dẫn phòng cháy chữa cháy rừng [↑](#footnote-ref-12)
13. với trên 120.000ha/12 huyện, thị xã, đối tượng là rừng thông, bạch đàn, giang, nứa. Nắng nóng nhiệt độ cao (39-420C) kéo dài trên 28 ngày liên tục, không mưa (cao nhất trong 9 năm qua). Dự báo cháy rừng cấp IV-V [↑](#footnote-ref-13)
14. Gồm: 07 vụ cháy rừng đã xác minh thiệt hại 6,87ha (Hương Sơn 2 vụ, Vũ Quang 1 vụ, Can Lộc 01 vụ, Lộc Hà 01 vụ, Đức Thọ 1 vụ, TX Kỳ Anh 01 vụ); 05 vụ đang được các cơ quan điều tra, kiểm tra, đo đếm, xác minh thiệt hại (02 vụ cháy ở Hương Sơn, 01 vụ cháy ở xã Sơn Hồng, TT Xuân An huyên Nghi Xuân, 01 vụ ở xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, 01 vụ xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh); đã khởi tố hình sự 01 vụ tại huyện Nghi Xuân [↑](#footnote-ref-14)
15. trong đó: sản lượng nuôi trồng 5.512 tấn (tăng 9,95%), sản lượng khai thác 16.861 tấn (tăng 12,59%) [↑](#footnote-ref-15)
16. Thạch Hội, Thạch Mỹ, Thạch Sơn, Cẩm Lĩnh, Cẩm Trung, Hương Đô… [↑](#footnote-ref-16)
17. đã có 389 thôn lập, phê duyệt phương án dự toán, 2.307 vườn triển khai xây dựng vườn mẫu (lũy kế đến nay có 1.706 thôn lập, phê duyệt phương án dự toán xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, trong đó 283 thôn đạt chuẩn; 10.688 vườn triển khai xây dựng vườn mẫu, trong đó 3.380 vườn đạt chuẩn) [↑](#footnote-ref-17)
18. nhiều địa phương đã triển khai thu gom, phân loại rác thải tại nguồn, xây dựng mô hình xử lý nước thải sinh hoạt, bước đầu đem lại kết quả tích cực [↑](#footnote-ref-18)
19. ngành công nghiệp khai khoáng tăng 34,34%, ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,2% (mức tăng thấp do trong tháng 3 và 4 Nhà máy NĐVA 1 thiếu hụt nguồn than vận hành đồng thời 2 tổ máy), ngành cung cấp nước và xử lý chất thải tăng gấp 6,37 lần so với cùng kỳ (tăng đột biến do Nhà máy nước Vũng Áng tăng công suất cung cấp nước cho Nhà máy thép FHS đạt bình quân 3,4 triệu m3/tháng, tuy nhiên do chiếm tỷ trọng nhỏ so với giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp nên đóng góp vào tăng trưởng chung toàn ngành không đáng kể) [↑](#footnote-ref-19)
20. đá xây dựng ước tăng 62,2%, mực đông lạnh tăng 103,9%, chè tăng 15%, thức ăn gia súc tăng 70,5%, nước uống tăng 7,2%, nước sản xuất tăng 10,05 lần. [↑](#footnote-ref-20)
21. 2 lò cao Nhà máy thép FHS hoạt động ổn định với sản lượng phôi thép bình quân 509,8 nghìn tấn/tháng, trong đó sản lượng thép cuộn và thép dây khoảng 503,4 nghìn tấn/tháng. [↑](#footnote-ref-21)
22. dự án may xuất khẩu Hồng Lĩnh đang triển khai san lấp mặt bằng, thi công hạng mục tường rào; 2 dự án điện mặt trời của nhà đầu tư Đức tại Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên và Sơn Quang, Hương Sơn đang triển khai công tác kiểm kê áp giá đền bù GPMB, thiết kế kỹ thuật [↑](#footnote-ref-22)
23. thu hút trên 200 DN trong và ngoài nước tham gia, ký kết 3 thỏa thuận hợp tác đầu tư gần 870 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-23)
24. 05 tháng đầu năm 2019 hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng chợ Bình Hương, Thạch Trung, đang xây dựng mới 4 chợ (chợ thị trấn Thạch Hà, chợ thị trấn Hương Khê, chợ Mai Phụ, chợ Đình Tân Lộc), nhiều chợ hạng 2, hạng 3 ở địa bàn nông thôn đang thực hiện nâng cấp cải tạo đạt chuẩn theo quy định (thị trấn Phố Châu, chợ Sơn Thạch Đỉnh, chợ Vùn Thịnh Lộc, chợ Già Thạch Kênh...) [↑](#footnote-ref-24)
25. thủy sản 2,71 triệu USD (tăng 158%), chè 1,98 triệu USD (tăng 36,6%), may mặc 2,71 triệu USD (tăng 42%), sợi dệt 3,53 triệu USD (tăng 18,9%) [↑](#footnote-ref-25)
26. Thu từ DN FDI đạt 64% dự toán; thuế TNCN 68% dự toán; tiền sử dụng đất 59% dự toán; tiền thuê đất 73% dự toán; lệ phí trước bạ 56% dự toán… [↑](#footnote-ref-26)
27. Nếu trừ số tiền đã hoàn thuế thì thu XNK 6 tháng đầu năm 2019 đạt 3.578,9 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-27)
28. Chi một số nhiệm vụ NSTW hỗ trợ; chi dự phòng ngân sách; chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính; chi chính sách NN và NTM; Chi các CT MTQG; chi các nhiệm vụ của tỉnh từ chuyển nguồn năm trước… [↑](#footnote-ref-28)
29. Nghị quyết 01/NQ-CP; Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-NHNN của Thống đốc NHNN và Nghị quyết 123/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh [↑](#footnote-ref-29)
30. Nguồn vốn trung và dài hạn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn (chiếm 50,27%) và tăng 14,15% so với đầu năm [↑](#footnote-ref-30)
31. riêng vốn các Chương trình MTQG phải thực hiện quy trình rà soát, lấy ý kiến các đơn vị liên quan để phân bổ chi tiết cho các đơn vị thực hiện theo quy định, giao trong tháng 5/2019 [↑](#footnote-ref-31)
32. trong đó, vốn các Chương trình mục tiêu giải ngân ước đạt 304,619 tỷ đồng (59% kế hoạch), vốn ngân sách tỉnh giải ngân ước đạt 491,612 tỷ đồng (40,8% kế hoạch), trái phiếu Chính phủ giải ngân ước đạt 90,243 tỷ đồng (11,3% kế hoạch), vốn nước ngoài giải ngân 57,488 tỷ đồng (15% kế hoạch), vốn kéo dài giải ngân ước đạt 445 tỷ đồng (59% kế hoạch) [↑](#footnote-ref-32)
33. một số dự án có giá trị thực hiện lớn như: Nhà máy điện mặt trời tại xã Cẩm Hòa của Cty CP tập đoàn Hoành Sơn: 1.200 tỷ đồng; Nhà máy gỗ MDF và HDF tại Vũ Quang của Công ty Thanh Thành Đạt: 400 tỷ đồng; Khu đô thị Hàm Nghi - Vincity Hà Tĩnh: 500 tỷ đồng; Khu đô thị tại thị trấn Xuân An: 200 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-33)
34. lý do giá trị thực hiện vốn FDI đạt thấp: Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa chỉ mới thực hiện được khoảng 150 triệu USD/500 triệu USD (đạt 30% kế hoạch); Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2 giá trị thực hiện khoảng 3,2 triệu USD/250 triệu USD (đạt 1,28% kế hoạch); Bến cảng 5,6 thực hiện đạt khoảng 0,65 triệu USD/47,5 triệu USD (đạt 1,36% kế hoạch) - dự án này cơ bản không còn vướng mắc lớn nhưng việc triển khai của nhà đầu tư chậm.

Riêng đối với Nhà máy Nhà mày nhiệt điện Vũng Áng 2 hiện nay đang tiếp tục hoàn thiện dự thảo bộ hợp đồng BOT với Bộ Công Thương; Ngày 22/02/2019, Bộ Công Thương đã có Văn bản số 1122/BCT-ĐL gửi Thủ tướng Chính phủ xem xét, đồng ý chủ trương để ký kết chính thức các hợp đồng dự án (hợp đồng BOT, hợp đồng mua bán điện (PPA) và Bảo lãnh Chính phủ (GGU),...). Về hợp đồng thuê đất (LLA) đã được ký tắt, hiện nay Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đang chờ văn bản hướng dẫn của Bộ TN&MT để chuẩn bị ký chính thức. Hiện đang tập trung hoàn thiện các thủ tục còn lại phấn đấu ký hợp đồng BOT và khởi công xây dựng trong quý III/2019. [↑](#footnote-ref-34)
35. tỷ trọng vốn FDI chiếm 26% tổng vốn đầu tư phát triển xã hội thực hiện trên địa bàn tỉnh (cùng kỳ các năm: 2016 chiếm tỷ trọng 59,14%; 2017 chiếm tỷ trọng 49%; 2018 chiếm tỷ trọng 45%) [↑](#footnote-ref-35)
36. theo kết quả rà soát, đến nay trên địa bàn toàn tỉnh có 1.365 HTX (800 HTX nông, lâm, diêm nghiệp, thủy sản; 210 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, chợ; 96 HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, điện; 175 HTX hoạt động trong lĩnh vực môi trường; 52 HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, vận tải; 32 Quỹ Tín dụng nhân dân). Trong đó có 425 HTX (chiếm tỷ lệ 31,9%) không đảm bảo quy định của Luật Hợp tác xã, không hoạt động trong 12 tháng liên tục; trong số này đang đề xuất giải thể 419 HTX và chuyển đổi loại hình hoạt động 06 HTX. [↑](#footnote-ref-36)
37. Tính đến ngày 30/6/2019, có 274 doanh nghiệp giải thể và tạm ngừng hoạt động (tăng 22,3% so với cùng kỳ) [↑](#footnote-ref-37)
38. 6 tháng đầu năm chỉ có 2.283 doanh nghiệp phát sinh thuế/tổng số 5.770 doanh nghiệp đang hoạt động, chiếm 39,6% [↑](#footnote-ref-38)
39. 6 tháng đầu năm thu nội địa từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 343 tỷ đồng (đạt 45% dự toán) [↑](#footnote-ref-39)
40. một số dự án như: Đầu tư hạ tầng CCN Cổng Khánh - Hồng Lĩnh (255 tỷ); Nhà máy may công nghiệp Hương Sơn tại CCN Khe Cò (99 tỷ); Nhà máy cơ khí chính xác tại CCN Xuân Lĩnh (65 tỷ); Bệnh viện đa khoa quốc tế Đức Thọ (150 tỷ); Khu du lịch sinh thái trải nghiệm Chân Tiên tại xã Cương Gián (55,8 tỷ) [↑](#footnote-ref-40)
41. Đền thờ Biện Hoành, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên; Mộ và nhà thờ Hồ Phi Chấn, xã Thạch Văn, huyện Thạch Hà; đền thờ Nguyễn Huy Cự, xã Trường Lộc, huyện Can Lộc và Nhà thờ Nguyễn Bật Lãng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân [↑](#footnote-ref-41)
42. Khu lưu niệm Bác Hồ, Quảng trường TP Hà Tĩnh, sân vận động tỉnh, Văn Miếu Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-42)
43. trong đó, khách nội địa 1.032.600 lượt (tăng 11,9 %), khách quốc tế đạt 17.400 lượt (tăng 2,9 %) [↑](#footnote-ref-43)
44. Hà Tĩnh đứng đầu cả nước với tỷ lệ đạt giải quốc gia 88,9%, đứng thứ 3 cả nước về số lượng giải (sau Nghệ An và Hà Nội, gồm 88 giải, có 4 giải nhất, 30 giải nhì – so với năm trước tăng 1 giải nhất và 2 giải nhì); đạt 2 giải ba và 02 giải khuyến khích cuộc thi khoa học kỹ thuật [↑](#footnote-ref-44)
45. 18 nhiệm vụ triển khai mới (tăng 10 nhiệm vụ so với cùng kỳ năm 2018) và 12 nhiệm vụ chuyển tiếp [↑](#footnote-ref-45)
46. như quy trình nuôi xen ghép tôm thẻ chân trắng - cá đối mục trong ao đất; công nghệ nuôi thâm canh tôm càng xanh; công nghệ nuôi thương phẩm cá trắm giòn, chép giòn bằng công nghệ lồng nhựa HDPE chi phí thấp [↑](#footnote-ref-46)
47. đã hướng dẫn hỗ trợ 200 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp, trong đó có 1 hồ sơ đăng ký bảo hộ sáng chế (tăng 15 hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ so với cùng kỳ năm 2018) [↑](#footnote-ref-47)
48. các bệnh truyền nhiễm như sốt xuất huyết, thuỷ đậu, tay chân miệng diễn ra rải rác, không thành dịch; bệnh sởi xẩy ra rải rác tại một số địa phương. [↑](#footnote-ref-48)
49. xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát hỗ trợ việc triển khai quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường theo nguyên lý y học gia đình tại 110 xã . [↑](#footnote-ref-49)
50. kiểm tra 4.715 lượt cơ sở, phát hiện 392 lượt cơ sở vi phạm (chiếm 8,3%); xử phạt hành chính 133 lượt cơ sở với số tiền hơn 300 triệu đồng; lấy 1.158 mẫu thực phẩm, dụng cụ chứa đựng, nguyên liệu chế biến thực phẩm để kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm (test nhanh), kết quả có 23/1.158 mẫu không đạt (chiếm 1,99%) [↑](#footnote-ref-50)
51. đã bàn giao, tiếp nhận 415 nhân viên y tế học đường cho ngành y tế (310 nhân viên chuyển về trạm y tế xã, 105 nhân viên chuyển về bệnh viện tuyến huyện) [↑](#footnote-ref-51)
52. trong đó xuất khẩu lao động 3.830 người (47,9% kế hoạch năm 2019, tăng 20,3% so với cùng kỳ 2018); lao động làm việc tại tỉnh 5.330 người (45,2% kế hoạch, tăng 11,8% so với cùng kỳ) [↑](#footnote-ref-52)
53. trong đó cao đẳng nghề 80 học viên, trung cấp nghề 1.250 học viên, sơ cấp nghề 2.800 học viên [↑](#footnote-ref-53)
54. Trong đó tham gia BHXH bắt buộc là 86.600 người, tham gia BHXH tự nguyện 9.500 người, tham gia BH thất nghiệp là 71.200 người. [↑](#footnote-ref-54)
55. cấp đổi 425.877 GCNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân (đạt 97,7%), bàn giao 405.381 GCN (đạt 95,2% số cấp đổi) [↑](#footnote-ref-55)
56. bàn giao, tiếp nhận bộ máy biên chế, cơ sở vật chất Văn phòng ĐKQSD đất cấp huyện, cơ bản hoàn thiện tổ chức bộ máy và đã ra mắt ngày 26/4/2019 và đi vào hoạt động ổn định từ đầu tháng 5/2019. [↑](#footnote-ref-56)
57. Đã báo cáo tại phiên họp và tiếp tục chỉ đạo thực hiện Thông báo kết luận phiên họp thứ 30 của Thường trực HĐND tỉnh. Đã thống nhất các hộ dân phương án giải quyết tồn đọng 55 hộ cầu Bến Thủy; phương án giải quyết tồn đọng sai phạm đất đai tại xã Phú Phong, Hương Khê theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chỉ đạo, đôn đốc rà soát công nhận lại đất ở trước ngày 18/12/1980, bước đầu đã thực hiện kê khai 13.837 hồ sơ; đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra mỏ đá núi Nam Giới; xử lý ô nhiễm rác thải tại Nhà máy rác Kỳ Tân. [↑](#footnote-ref-57)
58. TP.Hà Tĩnh, Thị xã Hồng Lĩnh và TX.Kỳ Anh. [↑](#footnote-ref-58)
59. Đối với sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, đề xuất Trung ương chưa thực hiện sắp xếp đối với TX Hồng Lĩnh trong giai đoạn 2019 - 2021 [↑](#footnote-ref-59)
60. Tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 18.255 triệu đồng; trong đó, kiến nghị thu hồi vào NSNN 4.972 triệu đồng; xử lý khác 13.463 triệu đồng; tiêu hủy tài sản tương đương 08 triệu đồng. Xử phạt hành chính 796 trường hợp với số tiền 3.876 triệu đồng. Kiến nghị xử lý hành chính 08 cá nhân [↑](#footnote-ref-60)
61. Vụ lạm dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản, khởi tố bị can đối với Phan Ngọc Khuê - Giám đốc Công ty TNHH MTV Khách sạn Công đoàn Hà Tĩnh. Vụ tham ô tài sản, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Thắm- nhân viên hợp đồng bán bảo hiểm cho Công ty Bảo Việt Nhân thọ Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-61)
62. tính đến ngày 20/6/2019: Phát hiện, bắt giữ 67 vụ, 105 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép ma túy (tăng 17 vụ, 43 đối tượng so với cùng kỳ 2018); 143 vụ, 208 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 41 vụ, 17 đối tượng so với cùng kỳ); tang vật thu giữ: 85 quả thuốc phiện; 220 bánh heroin; 95,8 gam heroin; 944,5 kg ma túy đá tổng hợp. Số người nghiện 758 người, giảm 208 người so với cùng kỳ 2018. [↑](#footnote-ref-62)
63. Giảm 14 đoàn và 166 lượt khách quốc tế vào Hà Tĩnh so với cùng kỳ năm 2018 [↑](#footnote-ref-63)
64. nhất là trên lĩnh vực tài nguyên môi trường, quản lý đầu tư xây dựng, cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính, quản lý nhà nước về tôn giáo, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, bảo đảm ANTT, ATGT [↑](#footnote-ref-64)
65. yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng đến từ sản xuất thép và huy động vốn đầu tư Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2, tuy nhiên sản lượng thép 6 tháng cuối năm chênh lệch không còn nhiều so với cùng kỳ do đã vận hành đồng bộ cả 2 lò cao từ cuối tháng 5/2018, dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2 chưa khởi công; mặt khác khu vực nông nghiệp đã thu hoạch vụ chính, trong khi ngành chăn nuôi dự báo tiếp tục gặp khó khăn. Vì vậy không thể chủ quan, có tâm lý kỳ vọng tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm cao hơn và thực hiện thuận lợi mục tiêu tăng trưởng cả năm [↑](#footnote-ref-65)
66. đạt 39,6% kế hoạch và bằng 69,6% so với cùng kỳ 2018 [↑](#footnote-ref-66)
67. một số dự án như Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch, vui chơi giải trí Đảo Xuân Giang 2, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân do Tập đoàn T&T đề xuất, dự án nông nghiệp công nghệ cao FLC Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-67)
68. dự án chăn nuôi bò Bình Hà; chương trình cho vay theo Nghị định 67 có 9/11 chủ tàu phát sinh nợ xấu [↑](#footnote-ref-68)
69. phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới [↑](#footnote-ref-69)
70. Đạt tỷ lệ 40.5%, do trước thông tin có một số trẻ bị phản ứng nặng sau tiêm vắc xin combefive tại một số tỉnh nên một số bà mẹ đã e dè trong việc đưa trẻ đi tiêm chủng. [↑](#footnote-ref-70)
71. nhất là việc kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai, việc sắp xếp gắn với phân cấp quản lý hệ thống y tế cơ sở theo Nghị quyết 94/2018/NQ-HĐND, sắp xếp hệ thống trường học theo Nghị quyết 96/2018/NQ-HĐND [↑](#footnote-ref-71)
72. Bước đầu mới thực hiện kê khai được 13.837 hồ sơ/138 nghìn hồ sơ (đạt 10%) [↑](#footnote-ref-72)
73. xuất hiện các ổ nhóm đối tượng hoạt động mang tính chất xã hội đen tổ chức cho vay nặng lãi, đánh bạc quy mô lớn, hoạt động liên tỉnh [↑](#footnote-ref-73)
74. Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 27/5/2019 của Ban Bí thư, Công điện số 1528-CĐ/TU ngày 17/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,.. [↑](#footnote-ref-74)
75. Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 [↑](#footnote-ref-75)
76. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 12/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 27/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị [↑](#footnote-ref-76)